

TỈNH ỦY NINH THUẬN

*

Số 6412-CV/TU

*Về điều chỉnh, bổ sung một số
nội dung thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW,
ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị khóa XIII*

ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Ninh Thuận, ngày 06 tháng 02 năm 2025

Kính gửi: - Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính
trị-xã hội tỉnh,
- Các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

Thực hiện Kết luận số 118-KL/TW, ngày 18/01/2025 của Bộ Chính trị về điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Chỉ thị số 35-CT/TW, ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (*sau đây gọi tắt là Chỉ thị 35*); để bảo đảm thực hiện đồng bộ, thống nhất chủ trương của Trung ương về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất điều chỉnh, bổ sung một số nội dung, cụ thể như sau:

1. Lược bỏ quy định về số lượng ban chấp hành, ban thường vụ, phó bí thư và số lượng đại biểu dự đại hội cấp trên của Đảng bộ Khối Cơ quan-Doanh nghiệp tỉnh nêu tại Kế hoạch số 320-KH/TU, ngày 10/7/2024 và Hướng dẫn số 08-HD/TU, ngày 30/9/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn 27-HD/BTCTW, ngày 26/8/2024 của Ban Tổ chức Trung ương về hướng dẫn một số nội dung Chỉ thị số 35 Bộ Chính trị (*sau đây gọi tắt là Kế hoạch 320, Hướng dẫn 08*).

2. Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch 320, Hướng dẫn 08 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

2.1. Số lượng ban chấp hành, ban thường vụ, phó bí thư nhiệm kỳ 2025-2030 của 2 đảng bộ trực thuộc Đảng bộ tỉnh và các đảng bộ (*chi bộ*) cơ sở trực thuộc:

(1) Đảng bộ Các cơ quan Đảng tỉnh:

- Số lượng ủy viên ban chấp hành: Không quá 27.
- Số lượng ủy viên ban thường vụ: Không quá 9.

Định hướng cơ cấu như sau: Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy là Bí thư đảng ủy; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh là Phó Bí thư Thường trực đảng ủy; 1 Phó Bí thư đảng ủy chuyên trách (*có thể cơ cấu tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định*); 1 đồng chí trong Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy; 4 lãnh đạo cấp phó của các cơ quan, đơn vị: Ban Tổ chức, Ủy ban kiểm tra, Ban Tuyên giáo và Dân vận, Ban Nội chính (*theo Đề án số 14-ĐA/TU*,

ngày 21/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thành lập Đảng bộ các cơ quan đảng tỉnh).

- Số lượng phó bí thư: **1** Phó Bí thư Thường trực đảng uỷ và **1** Phó Bí thư đảng uỷ chuyên trách.

(2) Đảng bộ uỷ ban nhân dân tỉnh:

- Số lượng uỷ viên ban chấp hành: Không quá **27**.

- Số lượng uỷ viên ban thường vụ: Không quá **9**.

Định hướng cơ cấu như sau: Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh là Bí thư đảng uỷ; Uỷ viên Ban Thường vụ, Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh là Phó Bí thư Thường trực đảng uỷ; các Phó Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; **1** Phó Bí thư đảng uỷ chuyên trách (có thể cơ cấu tham gia Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, do Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định); Trưởng Ban Tổ chức và Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Đảng uỷ (theo Đề án số 15-ĐA/TU, ngày 21/01/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thành lập Đảng bộ uỷ ban nhân dân tỉnh).

- Số lượng phó bí thư: **1** Phó Bí thư Thường trực đảng uỷ và **1** Phó Bí thư đảng uỷ chuyên trách.

(3) Ban Thường vụ Tỉnh uỷ chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra Đảng uỷ Các cơ quan Đảng và Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025, nhiệm kỳ 2025-2030.

(4) Ban Thường vụ Đảng uỷ Các cơ quan Đảng và Ban Thường vụ Đảng uỷ Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập tổ chức đảng (chi bộ) cơ quan đảng uỷ và chỉ định cấp uỷ, bí thư, phó bí thư nhiệm kỳ 2020-2025, nhiệm kỳ 2025-2030.

Lưu ý: Ngoài 2 Đảng bộ Các cơ quan Đảng tỉnh và Đảng bộ Uỷ ban nhân dân tỉnh trực thuộc Đảng bộ tỉnh nêu trên và các đảng bộ Quân sự, Công an, Biên phòng theo quy định thì không lập các đảng bộ khác trực thuộc Tỉnh uỷ. Các huyện uỷ, thành uỷ không lập các đảng bộ cơ sở (tương tự như nêu tại Mục 2.1) trực thuộc cấp uỷ cấp huyện.

(5) Về số lượng ban chấp hành, ban thường vụ nhiệm kỳ 2025-2030 của các đảng bộ (chi bộ) cơ sở trực thuộc 2 đảng bộ trực thuộc cấp tỉnh: Thực hiện theo Kế hoạch 320, Hướng dẫn 08 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các quy định liên quan để hướng dẫn cụ thể theo thẩm quyền; trong đó:

- Thực hiện chủ trương người đứng đầu cơ quan, đơn vị là Bí thư chi bộ, đảng bộ cơ sở. Đối với những cơ quan, đơn vị người đứng đầu là Uỷ viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy thì bố trí đồng chí cấp phó làm Bí thư chi, đảng bộ cơ sở.

- Định hướng cơ cấu ban thường vụ cấp uỷ (đảng bộ cơ sở): Bí thư (người đứng đầu cơ quan, đơn vị hoặc cấp phó đối với những nơi người đứng đầu là Ủy

viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy), 01 cấp phó là phó bí thư, trưởng bộ phận (hoặc người phụ trách) công tác tổ chức, cán bộ (là đảng viên), cấp phó còn lại và người đứng đầu một số đơn vị trực thuộc do Đảng ủy xem xét, quyết định cơ cấu cụ thể.

2.2. Số lượng ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện nhiệm kỳ 2025-2030

Số lượng ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện thực hiện theo Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị khoá XIII, Kế hoạch 320, Hướng dẫn 08 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Đồng thời, căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương sau sắp xếp tổ chức bộ máy, nếu phương án có giảm số lượng ban chấp hành, ban thường vụ thì báo cáo xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy xác định cơ cấu ban thường vụ cấp ủy cấp huyện ngoài cơ cấu “cứng” nêu tại Chỉ thị 35, Kế hoạch 320, Hướng dẫn 08 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tiễn đội ngũ cán bộ của địa phương.

2.3. Số lượng, cơ cấu ban thường vụ cấp ủy cấp xã nhiệm kỳ 2025-2030

Số lượng ban thường vụ cấp ủy cấp xã từ **5-7** đồng chí. Định hướng cơ cấu ban thường vụ ngoài các chức danh nêu tại Chỉ thị 35, Kế hoạch 320, Hướng dẫn 08 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thì bổ sung thêm chức danh Phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã.

Giao ban thường vụ các huyện, thành ủy xem xét, quyết định cụ thể số lượng, cơ cấu ban thường vụ cấp ủy cấp xã bảo đảm phù hợp với tình hình, yêu cầu nhiệm vụ của địa phương.

2.4. Việc tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2025-2030 đối với các đảng bộ (*chi bộ*) kết thúc hoạt động, thành lập mới, hợp nhất, sáp nhập và các tổ chức đảng trực thuộc

(1) Đối với các đảng bộ (*chi bộ*) dự kiến kết thúc hoạt động thì không tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2025-2030.

(2) Đối với các đảng bộ (*chi bộ*) thành lập mới, hợp nhất, sáp nhập:

- 02 đảng bộ trực thuộc Đảng bộ tỉnh và tổ chức đảng (*chi bộ, đảng bộ*) của cơ quan đảng ủy; các đảng bộ (*chi bộ*) trực thuộc 2 đảng bộ trực thuộc cấp tỉnh (*đối với những nơi hợp nhất, sáp nhập, thành lập mới, kết thúc hoạt động của ban cán sự đảng, đảng đoàn để lập đảng bộ mới*) tiến hành đại hội nhiệm kỳ 2025-2030 với 2 nội dung: (i) Tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ (*chi bộ*) nhiệm kỳ 2020-2025 (nếu có) và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030. (ii) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp (*không bầu cấp ủy nhiệm kỳ 2025-2030 và đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp*).

- Ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp chỉ định ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, ủy ban kiểm tra, chủ nhiệm, phó chủ nhiệm ủy ban kiểm tra

cấp uỷ nhiệm kỳ 2025-2030; phân bổ số lượng và chỉ định đại biểu của các đảng bộ (*chi bộ*) này dự đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp.

- Số lượng đại biểu dự Đại hội để thảo luận 02 nội dung nêu trên:

+ Đối với các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc Đảng bộ các cơ quan đảng tỉnh và Đảng bộ ủy ban nhân dân tỉnh: Đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên thì tiến hành Đại hội đảng viên; có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành Đại hội đại biểu, số lượng đại biểu không quá 70. Trường hợp đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên nếu có khó khăn về điều kiện tổ chức Đại hội đảng viên và được cấp uỷ cấp trên trực tiếp đồng ý, thì tổ chức Đại hội đại biểu, số lượng đại biểu do cấp uỷ cấp trên trực tiếp quyết định nhưng không quá 60.

+ Đối với đại biểu dự Đại hội Đảng bộ các cơ quan đảng tỉnh và Đảng bộ ủy ban nhân dân tỉnh từ 100 đến 150 đại biểu: Căn cứ số lượng, yêu cầu thực tiễn, Ban Thường vụ Đảng uỷ phân bổ số lượng và chỉ định đại biểu của các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc dự Đại hội Đảng bộ.

(3) Các đảng bộ (*chi bộ*) không thuộc diện phải kết thúc hoạt động, thành lập mới, hợp nhất, sáp nhập thì tổ chức đại hội theo Chỉ thị 35 của Bộ Chính trị, Kế hoạch 320 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ.

2.5. Về thời điểm dừng bổ sung cấp uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh, cấp huyện nhiệm kỳ 2020-2025

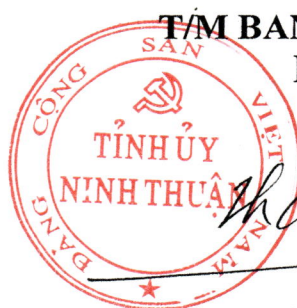
Dừng bổ sung cấp uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cấp tỉnh, cấp huyện nhiệm kỳ 2020-2025 trước 3 tháng tính đến thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ cấp tỉnh, cấp huyện.

3. Tổ chức thực hiện

Các cấp uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ có trách nhiệm quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc Kết luận 118-KL/TW, ngày 18/01/2025 của Bộ Chính trị và Công văn chỉ đạo này của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; quá trình thực hiện nếu có phát sinh, kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ (*qua Ban Tổ chức Tỉnh uỷ*) để xem xét theo quy định.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Các đồng chí Tỉnh uỷ viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.



**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Đức Thanh